

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28 -10- 2020.

V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Ôn.
2. Ông Bùi Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2019/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Anh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số nhà 1x, phố H, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Nơi ĐKKHKT: Phố R, xã A N, huyện L, tỉnh Hòa Bình). Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT: Phố L, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, nguyên đơn là anh Trần Anh T trình bày: anh và chị Bùi Thị Thanh H từng có quan hệ hôn nhân với nhau từ tháng 12 năm 2007 đến tháng 7 năm 2018 thì ly hôn. Trong thời kỳ hôn nhân, anh T và chị H có 02 con chung là Trần Bảo T, sinh ngày 24/9/2010 và Trần Cẩm T, sinh ngày 08/9/2012. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 69/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Anh T và chị Bùi Thị Thanh H và sự thỏa thuận về việc nuôi con chung sau ly hôn. Theo đó, khi ly hôn chị Bùi Thị Thanh H nhận trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Anh T nhận nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với chị H ở mức 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng một tháng cho cả hai con chung, kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Quá trình nuôi con, chị H thực tế không đủ khả năng nuôi dưỡng cả hai con chung vì: Chị H không có nhà cửa ổn định, bản thân đang ở nhà thuê, cuộc sống tạm bợ, thường xuyên đi làm xa nhà, con đi học không có người đưa đón mà để cho ông bà ngoại đưa đón hoặc nhiều khi phải gửi hàng xóm. Trong thời gian đó, việc anh T thăm nom có gặp nhiều khó khăn, thường bị chị H ngăn cản, cấm đoán; con có muốn được đến với bố, ngủ lại thì cũng lo lắng sợ mẹ đánh, mắng. Hiện nay anh T cho rằng anh có đủ điều kiện nuôi con tốt hơn chị H do có công việc làm, thu nhập ổn định, cao hơn chị H và gần nhà; có đủ thời gian trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con. Do vậy, anh Trần Anh T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa anh và chị Bùi Thị Thanh H; yêu cầu giao một trong hai con mà cụ thể là con thứ hai là Trần Cẩm T cho anh Trần Anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Anh T chưa có yêu cầu chị Bùi Thị Thanh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về phía chị Bùi Thị Thanh H trình bày: Chị và anh Trần Anh T có quan hệ hôn nhân, có con chung và đã ly hôn đúng như anh T trình bày. Sau khi ly hôn đến nay, các con chung vẫn đang ở với chị. Sau khi thỏa thuận ly hôn nhưng anh T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung như anh T cam kết, thỏa thuận (theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 69/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn). Sau khi ly hôn, mặc dù chị đi làm xa nhà nhưng chị vẫn đưa con đi học, còn buổi trưa thì ông ngoại đón cháu về. Tháng 12 năm 2019, chị H có yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự buộc anh T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng (tại thời điểm yêu cầu là 15 tháng) với số tiền là 45.000.000 (*Bốn mươi lăm triệu*) đồng, nhưng anh T đề nghị với Cơ quan Thi hành án trừ đi 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng tiền anh T mua quần áo, dày dép, xe đạp cho con và chỉ trả 30.000.000 (*Ba mươi triệu*) đồng nhưng chị H không đồng ý. Anh T nói nếu không đồng ý thì anh T sẽ yêu cầu được nuôi một trong hai con chung. Quá trình nuôi con từ khi ly hôn đến nay vẫn do chị H đảm nhiệm, không có sự hỗ trợ từ anh T. Anh T cũng không đến thăm con mà chỉ nhờ người đón hoặc con có gọi thì anh T mới đến thăm. Do vậy, anh T đề nghị được nuôi một trong hai con chung thì chị H không đồng ý.

Kết quả xác minh, anh Trần Anh T và chị Bùi Thị Thanh H đều có chỗ ở ổn định. Theo các tài liệu đương sự giao nộp và Tòa án thu thập được thì hiện nay anh Trần Anh T và chị H đều có thu nhập như nhau. Do chị H yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con 15 tháng thành 45.000.000 đồng thì anh T mới yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Về nguyện vọng của con chung: Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến con chung giữa anh Trần Anh T và chị Bùi Thị Thanh H thể hiện con lớn là Trần Bảo T có nguyện vọng ở với mẹ. Con thứ hai là Trần Cẩm T trong quá trình Tòa án giải quyết cháu thể hiện muốn ở với bố nhưng thực tế được thời gian ngắn cháu lại về với mẹ là chị H và tại phiên tòa cháu có nguyện vọng muốn ở mẹ.

Tại phiên tòa, các đương sự giữ nguyên yêu cầu của mình.

Phía đại diện Viện kiểm sát nhận định về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi vụ án được đưa ra xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án: Thấy rằng sau khi ly hôn từ tháng 7/2018 đến nay nguyên đơn Trần Anh T chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 69/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/7/2018 của TAND huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Việc này thể hiện ý thức, thái độ thiếu trách nhiệm trong việc cùng chăm lo, giáo dục, nuôi dưỡng các con chung sau ly hôn. Nên việc anh Trần Anh T đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con là không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp trong vụ án được xác định là Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đều có địa chỉ tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thụ lý giải quyết là phù hợp các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Sau khi ly hôn, các con chung thỏa thuận do chị Bùi Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng và thực tế các con chung vẫn ở với chị H và chị H vẫn bảo đảm đầy đủ điều kiện nuôi dưỡng các con chung. Các con chung giữa anh Trần Anh T và chị Bùi Thị Thanh H vẫn được vui chơi, học hành đầy đủ, thể chất phát triển bình thường và phù hợp lứa tuổi. Việc anh T yêu cầu thay đổi người nuôi con nhưng không có cơ sở; bản thân anh T nhận nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nhưng không thực hiện nghĩa vụ đúng như thỏa thuận khi ly hôn. Xét điều kiện nuôi con của chị H vẫn bảo đảm, xét nguyện vọng của các con chung và vì quyền lợi mọi mặt của trẻ em cần tiếp tục để chị Bùi Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Trần Bảo T và Trần Cẩm T là hợp tình, hợp lý. Do vậy, yêu cầu của anh Trần Anh T đến thời điểm hiện nay là chưa có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị H vẫn có yêu cầu và thực tế vẫn cần yêu cầu nuôi con là thỏa đáng cần giữ nguyên.

[4] *Án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều

26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của anh Trần Anh T về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Chị Bùi Thị Thanh H vẫn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Trần Bảo T và Trần Cẩm T cho đến khi thành niên. Anh Trần Anh T vẫn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật (Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 69/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/7/2018 của TAND huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình). Anh Trần Anh T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Án phí: Anh Trần Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002999 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn; anh Trần Anh T đã nộp xong án phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn